

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

BÀI 16. QUYỀN CON NGƯỜI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CƠ BẢN CỦA CÔNG DÂN TRONG HIẾN PHÁP

Thời lượng: 3 tiết (Bộ kết nối tri thức)

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC.

a) Kiến thức

Nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

b) Phẩm chất

Nhân ái: Tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người; đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân và người khác

Trách nhiệm: Có thái độ đồng tình, ủng hộ với các hành vi thực hiện đúng, lên án những hành vi vi phạm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

c) Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013.

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện những hoạt động học tập.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo trước những tình huống đặt ra trong bài học và trong thực tiễn cuộc sống liên quan đến Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp năm 2013.

- Năng lực đặc thù:

Năng lực điều chỉnh hành vi: Có ý thức tự giác thực hiện các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân bằng những hành vi cụ thể phù hợp với lứa tuổi

Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội: Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động góp phần thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân bằng những việc làm phù hợp

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10;

- Một số clip, hình ảnh, thông tin, tình huống, khẩu hiệu,... có nội dung liên quan tới bài học;

- Giấy A4, phiếu học tập, đồ dùng sắm vai;

- Máy tính, máy chiếu projector, bài giảng PowerPoint,... (nếu có điều kiện).

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

1. Hoạt động: Mở đầu

a) **Mục tiêu.** Khai thác vốn sống, trải nghiệm và sự hiểu biết ban đầu của HS về chủ đề quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013 để dẫn dắt vào bài học mới.

b) **Nội dung.** GV yêu cầu HS tham gia trò chơi “Tiếp sức”: Kể về quyền và nghĩa vụ của HS.

c) **Sản phẩm.** Học sinh bước đầu thấy được những nội dung cơ bản Hiến pháp đề cập đến quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS tham gia trò chơi “Tiếp sức”: Kể về quyền và nghĩa vụ của HS.

Thực hiện nhiệm vụ

Các HS lần lượt kể các quyền và nghĩa vụ của HS

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên tổng hợp lại kết quả của từng học sinh,

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh

- Theo em, quyền và nghĩa vụ của HS có thuộc nội dung quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân không? Vì sao?

Gv nhấn mạnh:

Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân được quy định tại Chương II của Hiến pháp năm 2013 với 36 điều (từ Điều 14 đến Điều 49) nhằm khẳng định vai trò quan trọng của quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp. Điều này thể hiện nhất quán với đường lối của Đảng và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong việc công nhận, tôn trọng, đảm bảo, bảo vệ quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Bài học này sẽ giúp chúng ta biết được các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

2. Hoạt động: Khám phá

Nội dung 1: Tìm hiểu nội dung: Nội dung của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người

a) Mục tiêu. HS nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền con người.

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, các nhóm cùng nhau tìm hiểu thông tin 1,2,3 sách giáo khoa đưa ra và trả lời câu hỏi

Câu 1. Theo em, con người có những quyền gì? Nêu biểu hiện cụ thể của các quyền đó trong trường hợp 2 và 3

Câu 2. Quyền con người được quy định trong Hiến pháp có ý nghĩa như thế nào?

c) Sản phẩm.

- HS giải thích được các câu hỏi mà phân thông tin đưa ra

1/ Con người có các quyền: quyền bình đẳng; quyền sống; quyền bất khả xâm phạm về thân thể và được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm; quyền hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định của luật; quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình; quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác; quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở; quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, theo hoặc không theo một tôn giáo nào; quyền khiếu nại, tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về những việc làm trái pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân; quyền sở hữu về thu nhập hợp pháp, của cải để dành, nhà ở, tư liệu sinh hoạt, tư liệu sản xuất, phần vốn góp trong doanh nghiệp hoặc trong các tổ chức kinh tế khác; quyền tự do kinh doanh trong những ngành nghề mà pháp luật không cấm; quyền được bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ, bình đẳng trong việc sử dụng các dịch vụ y tế; quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó; quyền hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hoá, tham gia vào đời sống văn hoá, sử dụng các cơ sở văn hoá; quyền được sống trong môi trường trong lành;...

+ Trong trường hợp 2, cô T đã phát hiện em bé bị bỏ rơi, đưa em đến bệnh viện kiểm tra sức khoẻ, nhận em làm con nuôi và chăm sóc, nuôi dưỡng em. Việc làm của cô T đã đảm bảo quyền sống, quyền được chăm sóc sức khoẻ cho em bé.

+ Trong trường hợp 3, gia đình H đã tới cơ quan công an trình báo và yêu cầu cơ quan công an can thiệp xử lý N vì N đã dùng vũ lực bắt và giam giữ H trái luật. Hành vi của N đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của H.

2/ Ý nghĩa của quyền con người được quy định trong Hiến pháp: Quy định của Hiến pháp về quyền con người là cơ sở pháp lý để bảo vệ con người, chống lại các hành vi làm tổn hại đến thân thể, danh dự, nhân phẩm, quyền lợi, sự tự do,... của con người. Đồng thời, các quy định này cũng thể hiện tính nhân văn, dân chủ của Đảng và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập: GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, các nhóm cùng nhau tìm hiểu thông tin 1,2,3 sách giáo khoa đưa ra	1. Nội dung của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người

và trả lời câu hỏi Câu 1. Theo em, con người có những quyền gì? Nêu biểu hiện cụ thể của các quyền đó trong trường hợp 2 và 3 Câu 2. Quyền con người được quy định trong Hiến pháp có ý nghĩa như thế nào? Thực hiện nhiệm vụ học tập - Học sinh đọc các thông tin, trao đổi trong nhóm để hoàn thành nội dung câu trả lời - Phân công thành viên làm nhiệm vụ báo cáo khi giáo viên yêu cầu Báo cáo thảo luận - Giáo viên gọi một số học sinh đại diện các nhóm chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra - Các học sinh còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Kết luận, nhận định - Giáo viên nhận xét bài trả lời của các nhóm và tiến hành nhận xét Gv nhấn mạnh: Quy định của Hiến pháp về quyền con người là cơ sở pháp lý để bảo vệ con người, chống lại các hành vi làm tổn hại đến thân thể, danh dự, nhân phẩm, quyền lợi, sự tự do,... của con người. Đồng thời, các quy định này cũng thể hiện tính nhân văn, dân chủ của Đảng và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	Hiến pháp năm 2013 quy định rõ quyền con người như sau: Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội (Điều 16); Mọi người đều có quyền sống (Điều 19); Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm; Mọi người có quyền hiến mô, bộ phận cơ thể người và hiến xác theo quy định của luật (Điều 20); Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình; Mọi người có quyền bảo vệ danh dự, uy tín của mình; Mọi người có quyền bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác (Điều 21);...
---	---

Nội dung 2: Tìm hiểu nội dung: Một số nội dung của Hiến pháp năm 2013 về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

a) Mục tiêu. HS nêu được một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc nhóm, mỗi nhóm sẽ tìm hiểu một nội dung và trả lời câu hỏi thuộc nội dung của nhóm mình

Nhóm 1: Các quyền về chính trị, dân sự

1/ Theo em, trường hợp 2 và 3 đề cập đến những quyền chính trị, dân sự gì của công dân?

2/ Việc quy định các quyền về chính trị, dân sự của công dân trong Hiến pháp năm 2013 có ý nghĩa như thế nào?

Nhóm 2: Các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội.

1/ Theo em, trường hợp 2 và 3 đề cập đến các quyền kinh tế, văn hoá, xã hội gì của công dân? Các quyền đó được biểu hiện như thế nào trong mỗi trường hợp?

2/ Những quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013 có ý nghĩa như thế nào?

Nhóm 3: Nghĩa vụ cơ bản của công dân

1/ Theo em, trường hợp 2 và 3 đề cập đến những nghĩa vụ gì của công dân? Các nghĩa vụ đó được biểu hiện như thế nào trong mỗi trường hợp?

2/ Theo em, tại sao công dân phải thực hiện tốt các nghĩa vụ của mình?

c) Sản phẩm.

- HS trả lời được các câu hỏi đặt ra theo một số nội dung sau

Nhóm 1: Các quyền về chính trị, dân sự

1/ Trong trường hợp 2, anh V thực hiện quyền bầu cử của công dân. Anh tham gia bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã năm đủ 18 tuổi. Anh V cũng mong muốn sau này được thực hiện quyền ứng cử để có thể tham gia vào Hội đồng nhân dân xã.

Trong trường hợp 3, M thực hiện quyền tự do đi lại của công dân bằng việc đi du lịch dài ngày qua nhiều khu di tích, danh lam, thắng cảnh trên đất nước. M thực hiện quyền tự do báo chí khi viết bài chia sẻ về những trải nghiệm của bản thân để đăng báo.

2/ Các quyền về chính trị, dân sự của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013 thể hiện tính dân chủ của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tạo cơ sở pháp lý và đảm bảo sự tham gia quản lý nhà nước và xã hội, đảm bảo sự tự do trong lĩnh vực chính trị, dân sự của công dân.

Nhóm 2: Các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội.

1/ Trong thông tin 2, Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách ưu tiên phát triển giáo dục và đào tạo vùng dân tộc thiểu số nhằm đảm bảo quyền học tập cho con em đồng bào dân tộc thiểu số và đảm bảo sự công bằng xã hội trong giáo dục.

Trong thông tin 3, Đảng và Nhà nước thực hiện quyền được đảm bảo an sinh xã hội cho người dân bằng việc tích cực đẩy mạnh các chính sách an sinh xã hội cho người dân, giúp họ khắc phục khó khăn do dịch bệnh gây ra.

2/ Các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013 thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của Đảng và Nhà nước ta đối với lợi ích, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Là căn cứ pháp lý để người dân thực hiện các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội nhằm phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống của bản thân và gia đình về mọi mặt.

Nhóm 3: Nghĩa vụ cơ bản của công dân

1/ Trong trường hợp 2, anh Q thực hiện nghĩa vụ quân sự bằng việc nhập ngũ sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông. Vào quân đội, anh quyết tâm cố gắng học tập, rèn luyện, chấp hành nhiệm vụ, thực hiện tốt nghĩa vụ trung thành và bảo vệ Tổ quốc.

Trong trường hợp 3, anh N thực hiện nghĩa vụ nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Hiến pháp và pháp luật. Anh cũng thực hiện nghĩa vụ tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội bằng việc dành nhiều thời gian để tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật cho HS trên địa bàn, nhắc nhở các em thực hiện tốt nghĩa vụ của mình, góp phần giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

2/ Công dân là chủ nhân của đất nước. Do đó, bên cạnh việc được hưởng các quyền và lợi ích hợp pháp thì công dân cần phải thực hiện tốt các nghĩa vụ của bản thân để thực hiện trách nhiệm làm chủ của mình đối với đất nước và xã hội.

d) Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Dự kiến sản phẩm
Giao nhiệm vụ học tập Nhóm 1: Các quyền về chính trị, dân sự <i>1/ Theo em, trường hợp 2 và 3 đề cập đến những quyền chính trị, dân sự gì của công dân?</i> <i>2/ Việc quy định các quyền về chính trị, dân sự của công dân trong Hiến pháp năm 2013 có ý nghĩa như thế nào?</i> Nhóm 2: Các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội. <i>1/ Theo em, trường hợp 2 và 3 đề cập đến các quyền kinh tế, văn hoá, xã hội gì của công dân? Các quyền đó được biểu hiện như thế nào trong mỗi trường hợp?</i> <i>2/ Những quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013 có ý nghĩa như thế nào?</i>	2. Một số nội dung của Hiến pháp năm 2013 về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân <i>a) Các quyền về chính trị, dân sự.</i> Hiến pháp năm 2013 quy định công dân có các quyền về chính trị, dân sự như: quyền có nơi ở hợp pháp (Điều 22); quyền tự do đi lại và cư trú ở trong nước, có quyền ra nước ngoài và từ nước ngoài về nước theo luật định (Điều 23); quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình theo luật định (Điều 25); quyền bầu cử khi đủ 18 tuổi trở lên và quyền ứng cử vào Quốc hội, Hội đồng

Nhóm 3: Nghĩa vụ cơ bản của công dân 1/ Theo em, trường hợp 2 và 3 đề cập đến những nghĩa vụ gì của công dân? Các nghĩa vụ đó được biểu hiện như thế nào trong mỗi trường hợp? 2/ Theo em, tại sao công dân phải thực hiện tốt các nghĩa vụ của mình? Thực hiện nhiệm vụ - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận. - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra cho nhóm mình Báo cáo thảo luận - Giáo viên yêu cầu từng nhóm tiến hành làm rõ nội dung của nhóm mình trước cả lớp - Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý. Kết luận, nhận định - Giáo viên nhận xét bài trả lời của học sinh đã được yêu cầu trình bày và tiến hành nhận xét - Giáo viên chốt kiến thức làm nổi bật các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Gv nhấn mạnh: Các quyền về chính trị, dân sự của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013 thể hiện tính dân chủ của Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; tạo cơ sở pháp lý và đảm bảo sự tham gia quản lý nhà nước và xã hội, đảm bảo sự tự do trong lĩnh vực chính trị, dân sự của công dân. Các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013 thể hiện sự quan tâm, trách nhiệm của Đảng và Nhà nước ta đối với lợi ích, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Là căn cứ pháp lý để người dân thực hiện các hoạt động kinh tế, văn hoá, xã hội nhằm phát triển, nâng cao chất lượng cuộc sống của bản thân và gia đình về mọi mặt.	nhân dân khi đủ 21 tuổi trở lên (Điều 27); quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và cả nước (Điều 28); quyền biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân khi đủ 18 tuổi trở lên (Điều 29),... b) Các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội. Hiến pháp năm 2013 quy định công dân có các quyền về kinh tế, văn hoá, xã hội như: quyền bình đẳng về kinh tế, văn hóa, xã hội (Điều 26); quyền được bảo đảm an sinh xã hội (Điều 34); quyền làm việc, lựa chọn nghề nghiệp, việc làm và nơi làm việc (Điều 35); quyền học tập (Điều 39); quyền xác định dân tộc của mình, sử dụng ngôn ngữ mẹ đẻ, lựa chọn ngôn ngữ giao tiếp (Điều 42). c) Nghĩa vụ cơ bản của công dân. Hiến pháp năm 2013 quy định công dân có các nghĩa vụ cơ bản như: nghĩa vụ học tập (Điều 39); nghĩa vụ bảo vệ môi trường (Điều 43); nghĩa vụ trung thành với Tổ quốc (Điều 44); nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, nghĩa vụ quân sự và tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân (Điều 45); nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật, tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng (Điều 46); nghĩa vụ nộp thuế theo luật định (Điều 47).
--	---

3. Hoạt động: Luyện tập

Câu 1. Em hãy cho biết các ý kiến sau đây đúng hay sai. Vì sao?

a) Mục tiêu. HS củng cố tri thức vừa khám phá về các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013

b) Nội dung. Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, đưa ra các ý kiến để lý giải cho từng trường hợp cụ thể

c) Sản phẩm.

- HS chỉ ra được ý kiến của bản thân và lý giải cho từng trường hợp cụ thể

a. Sai, vì nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của tất cả mọi công dân và được thực hiện trong khi đất nước xảy ra chiến tranh và cả khi hoà bình.

b. Sai, vì tất cả mọi người đang sinh sống trên lãnh thổ của Việt Nam đều được hưởng các quyền con người được quy định trong Hiến pháp năm 2013 nhưng chỉ công dân Việt Nam mới được hưởng các quyền công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013.

c. Đúng, vì HS là những chủ thể độc lập nên sẽ được hưởng những quyền con người được quy định trong Hiến pháp năm 2013. HS là công dân Việt Nam thì sẽ được hưởng các quyền công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013, tuy nhiên một số quyền HS sẽ được thực hiện khi đủ tuổi theo quy định của pháp luật.

d. Sai, vì công dân Việt Nam, trong đó có HS sẽ phải thực hiện các nghĩa vụ của bản thân bằng những hành vi, việc làm phù hợp với năng lực và độ tuổi.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập

Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân

Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

- Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời

Báo cáo, thảo luận

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát nhấn mạnh làm nổi bật quyền và nghĩa vụ của công dân.

Câu 2. Em có nhận xét gì về hành vi của mỗi nhân vật trong các tình huống sau đây?

a) Mục tiêu. HS củng cố tri thức vừa khám phá. Rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống; Liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trong việc thực hiện tốt quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

b) Nội dung. GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đánh giá hành vi của các nhân vật trong từng tình huống.

c) Sản phẩm.

- HS chỉ ra được

a. Hành vi của H là sai, đáng phê phán. Hành vi đó đã xâm phạm quyền được giữ bí mật thư tín, điện thoại của chị gái H.

b. Hành vi của A là đúng, vì đã góp phần thực hiện quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của M.

c. Hành vi của D là đúng, rất đáng học tập. D đã khuyến khích M thực hiện tốt nghĩa vụ bảo vệ môi trường của công dân.

d. Hành vi của N là đúng, vì bạn đã phát huy quyền được tự do lựa chọn nghề nghiệp của bản thân.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đánh giá hành vi của các nhân vật trong từng tình huống.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung

Kết luận, nhận định

- Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát liên quan đến nội dung bài học để hiểu hơn về các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp 2013

Câu 3. Xử lý tình huống

a) Mục tiêu. HS củng cố tri thức vừa khám phá về các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân được quy định trong Hiến pháp năm 2013; Rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống; Liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trong việc thực hiện tốt quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

b) Nội dung. HS thảo luận nhóm đôi, sau đó mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

c) Sản phẩm.

a. Trẻ em cũng là công dân của đất nước nên trẻ em có quyền tham gia bày tỏ ý kiến về những vấn đề liên quan đến bản thân mình và có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội bằng những việc làm phù hợp với độ tuổi. Trong tình huống này, B hoàn toàn có quyền tham gia cuộc họp và đóng góp ý kiến. Vì vậy, em nên khuyên B mạnh dạn xin phép mọi người được đóng góp ý kiến, vì Hiến pháp năm 2013 quy định công dân có quyền tự do ngôn luận, có quyền được tham gia đóng góp ý kiến vào những vấn đề quan trọng của địa phương, đặc biệt là những vấn đề liên quan trực tiếp đến bản thân mình, những ý kiến đóng góp của B sẽ được mọi người ghi nhận, xem xét và thực hiện nếu phù hợp.

b. Học tập là quyền và nghĩa vụ của mỗi công dân, không ai có quyền tự ý xâm phạm. N mong muốn được tiếp tục đi học là một nguyện vọng chính đáng. Em nên giải thích cho N hiểu công dân có quyền và nghĩa vụ học tập. Khuyên N nên thuyết phục bố mẹ cho mình tiếp tục đi học để sau này có công việc ổn định, có cuộc sống tốt đẹp hơn. Hoặc khuyên N tìm kiếm sự giúp đỡ, can thiệp của người thân, GV,... để thuyết phục bố mẹ tiếp tục cho mình đi học. Đồng thời, gia đình N có thể tìm kiếm sự giúp đỡ, hỗ trợ từ chính quyền để cải thiện cuộc sống, phát triển kinh tế.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, sau đó mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.

Thực hiện nhiệm vụ học tập

- Học sinh làm việc cá nhân, cặp đôi
- Đưa ra ý kiến của bản thân để giải thích cho từng trường hợp cụ thể

Báo cáo kết quả và thảo luận

- Giáo viên gọi lần lượt mỗi cặp học sinh sẽ chia sẻ ý kiến của bản thân về một trường hợp, các hs khác có thể bổ sung

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

Giáo viên chốt kiến thức cơ bản trong từng trường hợp

4. Hoạt động: Vận dụng

Câu 1. Em hãy liệt kê những hành vi học sinh nên làm và không nên làm để góp phần thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013.

a) Mục tiêu. HS tự giác vận dụng những điều đã học về quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân vào thực tiễn cuộc sống để phát hiện và giải quyết các vấn đề một cách chủ động, sáng tạo

b) Nội dung. Học sinh làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ và liệt kê được các việc nên làm, việc không nên làm để góp phần thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân

c) Sản phẩm.

Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ cơ bản của bản thân theo Hiến pháp năm 2013

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

Học sinh làm việc theo nhóm, cùng nhau suy nghĩ và liệt kê được các việc nên làm, việc không nên làm để góp phần thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ của công dân

Thực hiện nhiệm vụ.

- Học sinh làm việc ở nhà, trao đổi suy nghĩ trong nhóm để hoàn thành bài tập

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ sản phẩm của nhóm

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong Hiến pháp 2013

Câu 2. Em hãy cùng các bạn tìm hiểu việc thực hiện các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân tại địa phương em đang sống. Viết báo cáo kết quả và chia sẻ lại với cả lớp.

a) Mục tiêu. HS tự giác vận dụng những điều đã học về quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân vào thực tiễn cuộc sống để phát hiện và giải quyết các vấn đề một cách chủ động, sáng tạo

b) Nội dung. Học sinh làm việc cá nhân, tìm hiểu việc thực hiện các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân tại địa phương em đang sống. Viết báo cáo kết quả và chia sẻ lại với cả lớp.

c) Sản phẩm.

- Bài viết của học sinh, tìm hiểu việc thực hiện các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân tại địa phương em đang sống. Viết báo cáo kết quả và chia sẻ lại với cả lớp.

d) Tổ chức thực hiện

Giao nhiệm vụ học tập:

Học sinh làm việc cá nhân, tìm hiểu việc thực hiện các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân tại địa phương em đang sống. Viết báo cáo kết quả và chia sẻ lại với cả lớp.

Thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh làm việc ở nhà, bài viết phải thể hiện rõ quan điểm của bản thân

Báo cáo thảo luận

- Giáo viên bố trí thời gian để các học sinh có thời gian chia sẻ bài viết của mình

- Hoặc giáo viên yêu cầu học sinh chia sẻ bài viết của mình qua nhóm lớp để các học sinh khác cùng trao đổi

Kết luận, nhận định

- Căn cứ vào các tiêu chí, các yêu cầu đặt ra đưa ra những nhận xét để giúp các học sinh hiểu hơn về tầm quan trọng của việc thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.